

ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN
TRƯỜNG CĐ KINH TẾ - KỸ THUẬT

BẢNG TỔNG HỢP KẾT QUẢ RÈN LUYỆN CỦA SINH VIÊN

Năm học 2019 - 2020

(Kèm theo Quyết định số 09/QĐ-CDKTKT-CTHSSV ngày 06 tháng 01 năm 2021 của Hiệu trưởng Trường CĐ Kinh tế - Kỹ thuật)

Lớp: K13CĐ-Tiếng HànA/SEVT

Tổng số sinh viên: 49

TT	Mã sinh viên	Họ tên sinh viên		Xếp loại rèn luyện						Ghi chú
				Học kỳ 1		Học kỳ 2		Cả năm		
1	CDT1202176220211S006	Đoàn Thị	Cận	85	Tốt	80	Tốt	82,5	Tốt	
2	CDT1202176220211S016	Bùi Thị	Duyên	85	Tốt	82	Tốt	83,5	Tốt	
3	CDT1202176220211S012	Nguyễn Đình	Điệp	85	Tốt	80	Tốt	82,5	Tốt	
4	CDT1202176220211S177	Nguyễn Thị Thu	Hà	91	Xuất sắc	91	Xuất sắc	91	Xuất sắc	
5	CDT1202176220211S180	Đỗ Thanh	Hằng	85	Tốt	81	Tốt	83	Tốt	
6	DTU141C51220210S067	Hà Thị	Hằng	85	Tốt	81	Tốt	83	Tốt	
7	CDT1202176220211S155	Nguyễn Thị	Hoa	90	Xuất sắc	91	Xuất sắc	90,5	Xuất sắc	
8	CDT1202176220211S028	Vi Thị	Hòa	80	Tốt	80	Tốt	80	Tốt	
9	CDT1202176220211S030	Lê Văn	Hoàn	90	Xuất sắc	80	Tốt	85	Tốt	
10	CDT1202176220211S260	Hoàng Thị	Hồng	80	Tốt	80	Tốt	80	Tốt	
11	CDT1202176220211S032	Nguyễn Thị	Huế	85	Tốt	80	Tốt	82,5	Tốt	
12	CDT1202176220211S041	Lê Thị Ngọc	Huyền	80	Tốt	80	Tốt	80	Tốt	
13	CDT1202176220211S043	Nguyễn Thị Khánh	Huyền	85	Tốt	80	Tốt	82,5	Tốt	
14	CDT1202176220211S211	Bùi Thị	Hương	90	Xuất sắc	80	Tốt	85	Tốt	
15	CDT1202176220211S123	Trần Thị Thu	Hương	85	Tốt	80	Tốt	82,5	Tốt	
16	CDT1202176220211S254	Trần Thị Tuyết	Lành	91	Xuất sắc	80	Tốt	85,5	Tốt	
17	CDT1202176220211S283	Lý Thị	Lệ	90	Xuất sắc	82	Tốt	86	Tốt	
18	CDT1202176220211S135	Bùi Bảo	Linh	85	Tốt	80	Tốt	82,5	Tốt	
19	CDT1202176220211S222	Hoàng Mỹ	Linh	80	Tốt	81	Tốt	80,5	Tốt	
20	CDT1202176220211S241	Nguyễn Thị Mỹ	Linh	85	Tốt	80	Tốt	82,5	Tốt	
21	CDT1202176220211S190	Nhâm Thị Hằng	Mai	85	Tốt	80	Tốt	82,5	Tốt	
22	CDT1202176220211S285	Ninh Thị	Mai	85	Tốt	80	Tốt	82,5	Tốt	
23	CDT1202176220211S063	Trịnh Thị Thanh	Mai	90	Xuất sắc	80	Tốt	85	Tốt	
24	CDT1202176220211S206	Hà Thị	Minh	85	Tốt	80	Tốt	82,5	Tốt	
25	CDT1202176220211S288	Đỗ Văn	Nam	90	Xuất sắc	80	Tốt	85	Tốt	
26	CDT1202176220211S290	Trần Thị	Ngọc	90	Xuất sắc	85	Tốt	87,5	Tốt	
27	CDT1202176510303S116	Trần Văn	Nhật	90	Xuất sắc	84	Tốt	87	Tốt	
28	CDT1202176220211S078	Nguyễn Thị	Nhung	85	Tốt	80	Tốt	82,5	Tốt	
29	CDT1202176220211S081	Lăng Thị	Nụ	85	Tốt	80	Tốt	82,5	Tốt	
30	CDT1202176220211S148	Nguyễn Thị	Phượng	85	Tốt	81	Tốt	83	Tốt	
31	CDT1202176220211S265	Nguyễn Thị Thúy	Quỳnh	80	Tốt	80	Tốt	80	Tốt	
32	CDT1202176220211S170	Lê Thị	Sim	85	Tốt	81	Tốt	83	Tốt	
33	CDT1202176220211S172	Nông Thị	Tâm	90	Xuất sắc	90	Xuất sắc	90	Xuất sắc	

34	CDT1202176220211S096	Trương Thị Thu	80	Tốt	80	Tốt	80	Tốt	
35	CDT1202176220211S103	Cao Thị Thủy	85	Tốt	81	Tốt	83	Tốt	
36	CDT1202176220211S264	Nguyễn Thị Thủy	80	Tốt	83	Tốt	81,5	Tốt	
37	CDT1202176220211S174	Nguyễn Thị Thanh Thủy	85	Tốt	80	Tốt	82,5	Tốt	
38	CDT1202176220211S209	Dương Thị Thúy	85	Tốt	80	Tốt	82,5	Tốt	
39	CDT1202176220211S099	Hoàng Thị Thương	85	Tốt	80	Tốt	82,5	Tốt	
40	CDT1202176220211S151	Hồ Thị Hoài Thương	90	Xuất sắc	82	Tốt	86	Tốt	
41	CDT1202176220211S105	Nguyễn Thị Trang	90	Xuất sắc	81	Tốt	85,5	Tốt	
42	CDT1202176220211S198	Trịnh Thị Quỳnh Trang	80	Tốt	80	Tốt	80	Tốt	
43	CDT1202176220211S136	Phan Văn Triu	80	Tốt	91	Xuất sắc	85,5	Tốt	
44	CDT1202176220211S107	Cao Thị Tú	90	Xuất sắc	90	Xuất sắc	90	Xuất sắc	
45	CDT1202176220211S110	Nguyễn Thị Tuyên	80	Tốt	80	Tốt	80	Tốt	
46	CDT1202176220211S112	Vũ Văn Tuyển	80	Tốt	81	Tốt	80,5	Tốt	
47	CDT1202176340301S091	Vũ Thị Tuyết	90	Xuất sắc	85	Tốt	87,5	Tốt	
48	CDT1202176220211S150	Bùi Văn Vương	80	Tốt	80	Tốt	80	Tốt	
49	CDT1202176220211S121	Hồ Hải Yến	90	Xuất sắc	81	Tốt	85,5	Tốt	

Xếp loại	Số SV	Tỷ lệ
Xuất sắc	4	8.16%
Tốt	45	91.84%
Khá	0	0%
Trung bình khá	0	0%
Trung bình	0	0%
Yếu	0	0%
Kém	0	0%

Sĩ số : 49

**PHÒNG CÔNG TÁC HSSV
TRƯỞNG PHÒNG**



ThS. Trần Minh Trường

Thái Nguyên, ngày 6 tháng 1 năm 2021

NGƯỜI TỔNG HỢP



Nguyễn Thị Lan Phương